

Bộ Tài nguyên và Môi trường giao khu vực biển có thu tiền sử dụng để nuôi trồng thủy sản đối với trường hợp khu vực biển có phạm vi nằm ngoài vùng biển 06 hải lý; khu vực biển có phạm vi thuộc hai hay nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển hoặc có một phần diện tích nằm trong vùng biển 06 hải lý và có một phần diện tích nằm ngoài vùng biển 06 hải lý; khu vực biển giao để thực hiện dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ; khu vực biển do nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị giao để nuôi trồng thủy sản.

#### 5. Thời hạn giao khu vực biển

Không quá 30 năm tính từ ngày quyết định giao khu vực biển có hiệu lực. Khi hết thời hạn, nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng được Nhà nước xem xét gia hạn (có thể nhiều lần), tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm.

#### 6. Tiền sử dụng khu vực biển

##### 6.1. Trường hợp khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

\* Trong vùng biển 6 hải lý và vùng biển liên vùng là 7.500.000 đồng/ha/năm;

\* Trong vùng biển từ 6 hải lý cho đến hết vùng biển của Việt Nam

- Từ ngoài 6 hải lý đến 9 hải lý là 7.000.000 đồng/ha/năm;

- Từ ngoài 9 hải lý đến 12 hải lý là 6.000.000 đồng/ha/năm;

- Từ ngoài 12 hải lý đến 15 hải lý là 5.000.000

đồng/ha/năm;

- Từ ngoài 15 hải lý là 4.000.000 đồng/ha/năm.

Đối với các trường hợp khu vực biển được giao nằm ở hai hoặc ba, hay nằm ở cả bốn vùng trên; tiền sử dụng khu vực biển được xác định theo mức thu tiền cho từng phần diện tích tương ứng với từng vùng cộng lại.

##### 6.2. Trường hợp khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

Khung giá tiền sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản từ 4.000.000 đồng/ha/năm đến 7.500.000 đồng/ha/năm; mức thu tiền sử dụng khu vực biển cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành 05 năm một lần.

Tiền sử dụng khu vực biển được tính từ thời điểm Quyết định giao khu vực biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có hiệu lực thi hành.

Tổ chức, cá nhân được lựa chọn một trong các hình thức trả tiền sử dụng khu vực biển sau: trả tiền hằng năm, trả tiền một lần trong 05 năm, trả tiền một lần cho cả thời hạn được giao.

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển xem xét, ra quyết định giao khu vực biển theo trình tự, thủ tục quy định cụ thể tại:

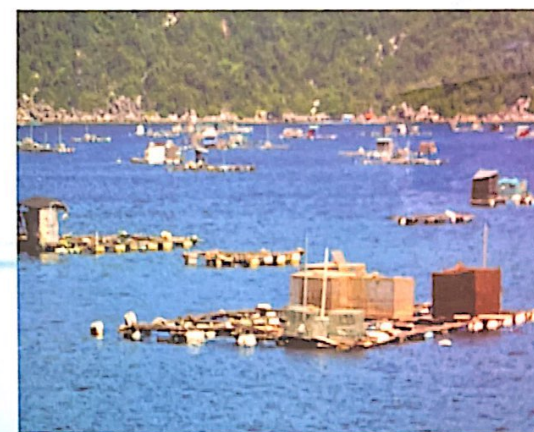
**NGHỊ ĐỊNH SỐ 11/2021/NĐ-CP NGÀY 10 THÁNG 02 NĂM 2021 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VIỆC GIAO CÁC KHU VỰC BIỂN NHẤT ĐỊNH CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN BIỂN**

*Tài liệu phục vụ các hội nghị phổ biến pháp luật về QLTHTN, BVMT biển và hải đảo.*

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VIỆT NAM

## GIAO KHU VỰC BIỂN ĐỂ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

(Theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP của Chính phủ)



Hà Nội - 2021



## A. GIAO KHU VỰC BIỂN KHÔNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐỂ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

### 1. Đối tượng, phạm vi, hạn mức

Cá nhân Việt Nam có hồ sơ đăng ký khi cá nhân đó phải chuyển đổi từ nghề khai thác ven bờ sang nuôi trồng thủy sản theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thường trú trên địa bàn mà nguồn sống chủ yếu dựa vào thu nhập từ nuôi trồng thủy sản được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú xác nhận.

Phạm vi giao khu vực biển không thu tiền sử dụng để nuôi trồng thủy sản tính từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm đến 03 hải lý.

Hạn mức giao khu vực biển không thu tiền sử dụng để nuôi trồng thủy sản không quá 01 ha.

### 2. Hồ sơ đề nghị giao khu vực biển

- Đơn đề nghị giao khu vực biển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP;

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc sổ định danh cá nhân;

- Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cá nhân Việt Nam chuyển đổi từ nghề khai thác ven bờ sang nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản hoặc giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cá nhân Việt Nam thường trú trên địa bàn mà nguồn sống chủ yếu dựa vào thu nhập từ nuôi trồng thủy sản.

### 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; trường hợp chưa có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thì Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp, nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

### 4. Cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển

Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển.

### 5. Thời hạn giao khu vực biển

Không quá 30 năm tính từ ngày quyết định giao khu vực biển có hiệu lực. Khi hết thời hạn, nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng được Nhà nước xem xét gia hạn (có thể nhiều lần), tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm.

## B. GIAO KHU VỰC BIỂN CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐỂ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

### 1. Đối tượng, phạm vi

Tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên biển, trừ trường hợp cá nhân thuộc đối tượng được giao khu vực biển không thu tiền sử dụng để nuôi trồng thủy sản.

Phạm vi giao khu vực biển từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm ra đến hết các vùng biển Việt Nam.

### 2. Hồ sơ đề nghị giao khu vực biển

- Đơn đề nghị giao khu vực biển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP;

- Bản sao Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên

biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Bản sao một trong các văn bản sau: Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, văn bản xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết hoặc đề án bảo vệ môi trường đơn giản của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có quy định);

- Sơ đồ khu vực biển đề nghị giao, trong đó thể hiện tọa độ các điểm góc của khu vực biển đề nghị giao theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP.

### 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị giao khu vực biển thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị giao khu vực biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trường hợp chưa có Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thì Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp, nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

### 4. Cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao khu vực biển có thu tiền sử dụng để nuôi trồng thủy sản nằm trong phạm vi vùng biển 06 hải lý (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ Tài nguyên và Môi trường).